

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 03-7-2024

V/v: “Ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đặng Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Tàu và ông Lê Văn Bảy.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thúy Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐ-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2024/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Lê Thị Bích L, sinh năm: 1999; địa chỉ: Khu phố E, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: anh Dương Tấn H, sinh năm 1994; địa chỉ: khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/01/2024 và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Bích L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị Bích L và anh Dương Tấn H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào năm 2020 tại UBND phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Cuộc sống chung có nhiều bất đồng mâu thuẫn, do lối sống không phù hợp, không cùng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã, gia đình không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị L và anh H đã tự xa nhau, không còn sống chung từ tháng 10 năm 2023 cho đến

nay, không ai quan tâm đến ai. Nay nhận thấy tình cảm không còn, đời sống hôn nhân không thể kéo dài. Chị L xin ly hôn anh H để hai bên ổn định cuộc sống.

- Về con chung: có 02 con chung Dương Ngọc Thủy T, sinh ngày 11/4/2021 và Dương Tấn H1, sinh ngày 01/8/2022. Từ khi chị L, anh H không sống chung, con chung Dương Ngọc Thủy T do chị L trực tiếp nuôi dưỡng, còn con chung Dương Tấn H1 do anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn, chị L có nguyện vọng xin tiếp tục nuôi con chung Dương Ngọc Thủy T, giao cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng con chung Dương Tấn H1. Không ai cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Dương Tấn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt và không gửi ý kiến bằng văn bản.

Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên đã tiến hành hòa giải nhưng không hoà giải được do anh H vắng mặt.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị L có đơn xin vắng mặt, giữ nguyên yêu cầu ly hôn bị đơn anh H, về con chung xin tiếp tục nuôi dưỡng con chung Dương Ngọc Thủy T, sinh ngày 11/4/2021 và giao anh H tiếp tục nuôi dưỡng con chung Dương Tấn H1, sinh ngày 01/8/2022. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung không yêu cầu giải quyết.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đảm bảo cho đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ. Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị L được ly hôn anh H. Về con chung: giao chị L nuôi dưỡng 01 con chung Dương Ngọc Thủy T, sinh ngày 11/4/2021; giao anh H nuôi dưỡng 01 con chung Dương Tấn H1, sinh ngày 01/8/2022, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: chị L không yêu cầu nên không giải quyết. Về án phí: nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả thảo luận tại phiên tòa, ý kiến Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: chị L khởi kiện xin ly hôn anh H có địa chỉ cư trú tại khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa.

[1.2] Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Nguyên đơn chị L có yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt đương sự theo quy định Điều 227, Điều 228 và 238 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: chị L và anh H tự nguyện kết hôn, được UBND phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 80, ngày 15/6/2020, là hôn nhân hợp pháp. Chị L và anh H mâu thuẫn và tự xa nhau từ tháng 10/2023 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai và không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị L được ly hôn anh H.

[2.2] Về con chung: chị L và anh H có 02 con chung Dương Ngọc Thủy T, sinh ngày 11/4/2021 và Dương Tấn H1, sinh ngày 01/8/2022. Từ lúc vợ chồng xa nhau cho đến nay, chị L nuôi dưỡng 01 con chung, anh H nuôi dưỡng 01 con chung. Để đảm bảo cho các cháu được ổn định chỗ ở, phát triển đầy đủ cả về thể chất lẫn tinh thần nên giao chị L tiếp tục nuôi 01 con chung Dương Ngọc Thủy T, giao cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng 01 con chung Dương Tấn H1. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, 227, 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử: chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn tại đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 01 năm 2024

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị Bích L được ly hôn anh Dương Tấn H.

2. Về con chung: giao cho chị Lê Thị Bích L được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung Dương Ngọc Thủy T, sinh ngày 11/4/2021; giao anh Dương Tấn H được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung Dương Tấn H1, sinh ngày 01/8/2022. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Dương Tấn H và chị Lê Thị Bích L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung: không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: chị Lê Thị Bích L phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0011318 ngày 02/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa.

5. Quyền kháng cáo: các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên ;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Các đương sự;
- UBND phường Hòa Hiệp Trung;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Thu Hằng